ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG **VĂN PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13550 /VP-VX V/v thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030	*Hải Phòng, ngày* 13 *tháng* 10 *năm 2026*

Kính gửi:

- Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công Thương;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu;
- Các doanh nghiệp viễn thông.

Ngày 30/4/2026, Thủ tướng Chính phủ có Quyết định số 777/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích (DVVTCI) đến năm 2030;

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ tại các Thông tư: số 51/2026/TT-BKHCN ngày 19/08/2026 về hướng dẫn việc thực hiện yêu cầu về phổ cập dịch vụ viễn thông đối với từng loại hình dịch vụ viễn thông và đo tốc độ mạng Internet dịch vụ viễn thông công ích; số 57/2026/TT-BKHCN ngày 15/09/2026 hướng dẫn thực hiện Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 287/TTr-SKHCN ngày 09/10/2026 về việc triển khai thực hiện Chương trình cung cấp DVVTCI đến năm 2030 (gửi kèm),

Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hoàng Minh Cường có ý kiến như sau:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan chuyên môn tại địa phương) chủ trì, cùng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan:

1.1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình cung cấp DVVTCI đến năm 2030 trên địa bàn thành phố; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp viễn thông tổ chức thực hiện Chương trình theo quy định.

1.2. Rà soát địa bàn, khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông của Chương trình; báo cáo nội dung khảo sát về hiện trạng cung cấp DVVTCI tại khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ trên địa bàn thành phố.

1.3. Cùng các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn lập bản đồ số (bao gồm: vị trí thôn, tổ dân phố hoặc các vị trí khác thuộc khu vực khó khăn được phổ cập dịch vụ viễn thông; vị trí các hộ dân; vị trí để phát triển cơ sở hạ tầng viễn thông để cung cấp dịch vụ).

1.4. Tổ chức kiểm tra, giám sát việc đo tốc độ truy nhập Internet bằng công cụ i-Speed, ký xác nhận kết quả đo và quản lý chất lượng DVVTCI theo quy định.

1.5. Thực hiện nhiệm vụ rà soát, xác nhận và gửi danh sách đối tượng đủ điều kiện nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập; xác nhận trường hợp thay đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ theo quy định.

1.6. Triển khai hỗ trợ thiết bị đầu cuối theo Chương trình.

1.7. Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về hoạt động viễn thông công ích trên địa bàn.

2. Giao Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (cơ quan tiếp nhận đăng ký tại địa phương) chủ trì, cùng các cơ quan, đơn vị liên quan:

2.1. Thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận, lập danh sách đối tượng đăng ký nhận hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập.

2.2. Định kỳ hằng tháng rà soát, lập danh sách biến động tăng, giảm, điều chỉnh thông tin đối tượng thụ hưởng trên địa bàn gửi Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, xác nhận.

2.3. Cử đại diện chứng kiến, xác nhận và ký biên bản bàn giao thiết bị đầu cuối cho người dân; phối hợp ký xác nhận kết quả đo tốc độ Internet bằng công cụ i-Speed.

2.4. Tổ chức tuyên truyền rộng rãi chính sách của Chương trình để người dân biết và thực hiện quyền lợi; phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ.

2.5. Hướng dẫn đối tượng được hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập, hỗ trợ thiết bị đầu cuối: cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin, tài liệu cần thiết khi đề nghị được hỗ trợ; thực hiện đăng ký theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; đối với hỗ trợ sử dụng dịch vụ viễn thông phổ cập chỉ đăng ký sử dụng dịch vụ tại một doanh nghiệp viễn thông; sử dụng dịch vụ, thiết bị được hỗ trợ đúng mục đích, hiệu quả.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất kinh phí của các sở, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan do Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách thành phố.

4. Các Sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường, Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Công Thương

Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân cấp xã cung cấp, cập nhật, đối chiếu thông tin, số liệu về các nhóm đối tượng, cơ sở và địa bàn có liên quan phục vụ rà soát, xác định đối tượng và triển khai Chương trình.

5. Các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn thành phố

5.1. Chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ rà soát hiện trạng,

lập bản đồ số, cung cấp thông tin, số liệu, dữ liệu kỹ thuật, văn bản thống nhất hiện trạng; đề xuất phương án thiết kế sơ bộ và giải pháp công nghệ tại khu vực cần phổ cập dịch vụ.

5.2. Chủ trì tổ chức đo kiểm tốc độ truy nhập Internet bằng công cụ i-Speed, lập báo cáo kết quả đo gửi Sở Khoa học và Công nghệ và Quỹ DVVTCI Việt Nam theo quy định; chịu trách nhiệm về tính chính xác khi đo kiểm tốc độ truy nhập Internet bằng công cụ i-Speed.

5.3. Cung cấp DVVTCI đúng đối tượng, chất lượng, giá cước theo quy định; thực hiện thay đổi dịch vụ hoặc phối hợp thay đổi doanh nghiệp cung cấp dịch vụ theo danh sách được xác nhận; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của dữ liệu báo cáo; thực hiện đóng góp tài chính vào Quỹ DVVTCI Việt Nam theo đúng quy định.

5.4. Đối với doanh nghiệp được giao nhiệm vụ hỗ trợ thiết bị đầu cuối, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện hỗ trợ thiết bị đầu cuối theo quy định của Chương trình và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố thông báo để các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Bộ KHCN;
- Quỹ DVVTCI VN;
- CT, PCT Hoàng Minh Cường;
- CPV, PCVP Nguyễn Thanh Hùng;
- BCHQS TP;
- CATP;
- Phòng: VX, NV&KTGS;
- Các DN viễn thông (giao Sở KHCN gửi văn bản);
- Lưu: VT, N.Đ.Thắng.

KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
VĂN PHÒNG ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Nguyễn Thanh Hùng